

LỊCH SỬ TRIỀU NGUYỄN QUA NHỮNG TRANG VĂN NỮ GIỚI

Thái Phan Vàng Anh¹

TÓM TẮT

Sáng tác của các nhà văn nữ viết về đề tài lịch sử không hoàn toàn khác biệt so với sáng tác của các nhà văn nam giới. Tuy vậy, tác phẩm của họ vẫn thể hiện những đặc điểm riêng của một lối viết. Chọn một lịch sử gần, lịch sử triều Nguyễn; lại chọn một lịch sử gắn liền với những số phận nữ giới, một lựa chọn ít nhiều thuận với giới tính của người cầm bút; các nhà văn nữ như Trần Thùy Mai, Trường An, Nguyễn Thị Kim Hòa... đã góp thêm vào khuynh hướng văn học lịch sử một kiểu viết khác, làm đa dạng hóa đề tài và bút pháp của bộ phận văn học đặc thù này. Để khẳng định những đóng góp của các nhà văn nữ ở mảng văn học viết về lịch sử triều Nguyễn, bài báo làm rõ những cảm hứng nổi bật của các nhà văn nữ khi lựa chọn đề tài này; khi tập trung vào những bi phận hồng nhan; và đặc biệt, chỉ rõ những dấu ấn nữ giới trong việc luận giải và đối thoại về những “sự thật lịch sử”.

Từ khóa: Lịch sử, triều Nguyễn, văn chương, nữ giới.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn học đề tài lịch sử được viết sau 1975 đã có nhiều thành tựu mới, nhưng lần ngược quá khứ, không có phụ nữ viết về lịch sử, dấu trong những bi kịch lẫn vinh hiển vương triều phụ nữ dự phần không ít. Trong khi nam giới ráo riết tìm về lịch sử và không ít nhà văn thành công; cho đến nay chỉ có vài bộ tiểu thuyết lịch sử của Võ Thị Hảo, Trần Thùy Mai, Trường An và một số ít truyện ngắn của Nguyễn Thị Kim Hòa, Trần Thị Trường, Vũ Thanh Lịch v.v. Có thể nói, so với nam giới, nhà văn nữ ít sáng tác đề tài lịch sử, tiểu thuyết về lịch sử triều Nguyễn lại càng hiếm. Tuy vậy, trong những thành tựu của văn học đề tài lịch sử, đặc biệt là lịch sử triều Nguyễn, có sự đóng góp không nhỏ của các nhà văn nữ.

Cho đến nay, ngoài Nguyễn Hữu Nam với chùm ba tiểu thuyết về ba vị vua cuối triều Nguyễn (*Gốm, Vua Thành Thái, Vua Duy Tân trong tôi*), chỉ có một vài nhà văn nữ bèn bẻ khai thác đề tài về lịch sử triều Nguyễn là Trần Thùy Mai, Trường An, Nguyễn Thị Kim Hòa ..., trong đó Trần Thùy Mai và Trường An là hai nhà văn có đóng góp lớn. Nguyễn Thị Kim Hòa chỉ chạm vào một góc triều Nguyễn với truyện ngắn *Nắng quái Tây Nam thành*, nhưng từ số phận của nữ tướng Bùi Thị Xuân, tác giả đã phác họa một chặng đường lịch sử dài, từ khi Tây Sơn thắng thế đến khi Nguyễn Ánh lên ngôi và trừng phạt tàn độc vua chúa, tướng lĩnh “ngụy triều”, trong đó có người đàn bà từng khiến voi làm kinh hồn bạt vía quân đội nhà Nguyễn. Trần Thùy Mai sớm viết về thời Nguyễn. Ngoài các truyện ngắn lịch sử có cảm hứng từ số phận thăng trầm của các mỹ nhân (*Thế Cúc, Nàng công chúa té giếng, Ấn lục về dân nữ họ Tống, Lửa hoàng cung...*), với hai bộ tiểu thuyết trường thiên được viết công phu, nhà văn

¹ - Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế; Email: thaiphanvanganh@dhsphue.edu.vn

- Đây là bài báo trong khuôn khổ đề tài cấp trường của trường Đại học Sư phạm Huế, và được tài trợ bởi trường ĐHSPh Huế.

gần như dựng lại các đời vua Nguyễn qua những giai đoạn lịch sử nhiều biến thiên. Tiểu thuyết của Trần Thùy Mai xoay quanh những thân phận đàn bà như tên gọi của từng tác phẩm (*Từ Dụ thái hậu*, *Công chúa Đồng Xuân*). Từ tiểu thuyết đầu tay về triều Nguyễn đến bộ tiểu thuyết thứ hai, Trần Thùy Mai đã có thêm nhiều thành công trong việc tái dựng vương triều Nguyễn qua những góc nhìn khuất kín. Tiểu thuyết lịch sử về triều Nguyễn ngày càng được đa dạng hóa với sự góp mặt của Trường An. Ba cuốn tiểu thuyết của chị đều xoay quanh những nhân vật, những biến cố, những góc khuất mờ của vương triều Nguyễn. *Thiên hạ chi vương* nói về sự tuyệt diệt các dòng họ vương triều. *Hồ Dương* viết về cuộc đời của cô công chúa Hồ Dương nhưng thực chất là nói về cuộc chiến tàn khốc giữa Tây Sơn và nhà Nguyễn, cùng hành trình từ phương Nam về Phú Xuân của Nguyễn Ánh. *Vũ tịch* là miêu tả những cuộc hôn nhân mang màu sắc chính trị từ cuộc đời công chúa Ngọc Bình và quá trình suy yếu của nhà Tây Sơn.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp loại hình

Đây là phương pháp giúp người nghiên cứu nhận diện cảm quan nữ giới trong diễn ngôn tự sự ở cả tiểu thuyết và truyện ngắn lịch sử của các nhà văn nữ. Những đặc điểm chung của văn học đề tài lịch sử như mối quan hệ giữa sự thực lịch sử và hư cấu lịch sử trong tác phẩm của các nhà văn nữ sẽ được làm rõ từ phương pháp này. Và từ góc độ nghiên cứu loại hình học, có thể thấy sáng tác của các nhà văn nữ, cho dù viết về triều Nguyễn hay về các triều đại khác, tất yếu vẫn thể hiện được những đặc điểm nổi bật của văn học đề tài lịch sử, theo khuynh hướng của chủ nghĩa tân lịch sử.

2.2. Phương pháp cấu trúc – hệ thống

Phương pháp này được sử dụng để chỉ rõ những biểu hiện của lịch sử triều Nguyễn qua các trang văn nữ giới; một giai đoạn lịch sử gắn liền với quá trình xây dựng đế nghiệp của Gia Long, hay gắn với những triều đại của các vị vua đầu triều Nguyễn như Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức; một lịch sử gắn với những số phận phụ nữ, những thân phận hồng nhan bị lôi kéo vào các sự kiện, biến cố trọng đại. Phương pháp này cũng nhằm hệ thống hóa các luận điểm của bài báo theo tiêu chí điểm nhìn và lối viết nữ giới, xem đây là một căn cứ để nhận diện một lịch sử triều Nguyễn “khác” so với chính sử hay với các tác phẩm cũng viết về triều Nguyễn của các nhà văn nam.

2.3. Phương pháp so sánh

Đây là phương pháp được sử dụng để chỉ ra những đặc sắc của lối viết nữ trong việc kể lại và diễn giải lịch sử so với các nhà văn nam. Không khó để thấy rằng luôn tồn tại những khác biệt (bên cạnh tương đồng) trong lối viết của nhà văn nam và nhà văn nữ. Căn cứ vào một số hiện tượng văn học nữ tiêu biểu, hoàn toàn có thể nhận diện được cách viết đặc thù, phổ biến của nữ giới. Sử dụng phương pháp so sánh, từ tiêu chí của “cái khác”, bài báo làm rõ lịch sử triều Nguyễn mang nhiều sắc thái nữ tính qua các trang văn nữ giới.

2.4. Phương pháp lịch sử

Lịch sử triều Nguyễn vẫn còn tồn tại nhiều khoảng mờ trong nghiên cứu. Những khoảng mờ, khoảng trống này chính là chỗ để văn học có cơ hội khám phá từ đặc trưng của nghệ thuật ngôn từ. Tuy vậy, với tính hư cấu, lịch sử trong văn học không đồng nhất với lịch sử của đời sống. Phương pháp lịch sử vì thế sẽ đối chiếu nhiều nhân vật, sự kiện trong tác phẩm của các nhà văn nữ với những sử liệu để làm rõ sự sáng tạo và những dụng ý nghệ thuật của các tác giả nữ say mê với những câu chuyện của triều Nguyễn.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Viết về lịch sử triều Nguyễn là một sự lựa chọn

Khi được hỏi về việc sáng tác tiểu thuyết về triều Nguyễn, tại sao lại chọn lịch sử và hơn nữa, lại là chủ đề, giai đoạn còn nhiều tranh luận gai góc này, Trương An tâm sự: “Khi có dịp đọc một vài cuốn sử liệu đầu tiên trong đời, tôi như vỡ ra về những điều mình đã được học, được nghe. Thì ra lịch sử mở cõi phương Nam lại dung chứa nhiều câu chuyện vừa đau đớn vừa đẹp đẽ đến thế. Tôi đã lao vào đọc, tìm hiểu, nghiên cứu tất cả những sử liệu có thể tìm được trong khả năng của mình và viết lại một câu chuyện như mình cảm nhận. Câu chuyện mà với nhận thức của tôi, nó gần nhất với sự thật” [6].

Triều Nguyễn, triều đại cuối cùng trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam, kéo dài 143 năm (bắt đầu từ năm 1802 và kết thúc năm 1945), đã không thôi mời gọi các nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa, phong tục và văn học. Đây là thời đoạn bản lề còn nhiều góc khuất, những chứng nhân lịch sử vẫn còn, di tích lịch sử qua bao suy vong vẫn còn in dấu. Đây chính là mảnh đất phức tạp không dễ khai thác. Đặc biệt, trong các vương triều Nguyễn, giai đoạn nội chiến Tây Sơn - Nguyễn Ánh vẫn còn là sự kiện cần đối thoại. Cho đến nay, vẫn chưa có nhiều tiểu thuyết viết về triều đại đầy sóng gió này. Từ một góc nhìn, các nhà văn nữ đã góp phần không nhỏ trong việc mở lối vào một thời kì đau thương và có những mặt cần làm rõ. Họ không dùng những biểu tượng vương quyền để dựng lại một thời kì lịch sử vàng son mà thiên về những đổ nát lịch sử, những phân tán lòng người, những rối ren triều chính với những biểu tượng thiên về tính âm để làm rõ hơn thân phận nữ giới. Qua đó, người đọc có cảm giác đang sống trong thời đoạn lịch sử ấy, được đối thoại với lịch sử qua những câu hỏi vang lên từ những trang văn nữ giới

Từ Dụ thái hậu là một trường thiên tiểu thuyết viết về triều đại cuối cùng trong lịch sử phong kiến Việt Nam. Bộ tiểu thuyết xoay quanh cuộc đời của Từ Dụ Thái hậu, từ khi là con gái viên quan đại thần Phạm Đăng Hưng cho đến lúc ở vị trí đỉnh cao thái hậu. Thời gian lịch sử được tái hiện trong tiểu thuyết là 30 năm qua các đời vua Gia Long, Minh Mạng và Thiệu Trị (từ Gia Long đầu triều đến đầu thời Tự Đức). Như một sự tiếp nối dòng chảy lịch sử triều Nguyễn, *Công chúa Đồng Xuân* viết về những sự kiện lịch sử đầy biến động trong khoảng thời gian 40 năm từ 1859 đến 1900 từ đời vua Tự Đức đến đời vua Đồng Khánh. Dấu lấy tên một vị công chúa làm nhan đề tác phẩm, nhưng cuốn tiểu thuyết đề cập những biến động dữ dội trong vương triều, những vị vua chỉ thoáng qua trên ngai vàng như Dục Đức, Hiệp Hòa,

Kiến Phúc, Hàm Nghi, Đồng Khánh; những xung đột giữa triều đình và Pháp; những cuộc tàn sát giáo dân... Ở cả hai bộ tiểu thuyết, với kết cấu tuyến tính, Trần Thùy Mai tái hiện một cách sinh động chiều dài lịch sử với nhiều sự kiện đau thương.

Tập trung viết về triều Nguyễn là một sự lựa chọn của Trường An. Dẫu có một khởi đầu huy hoàng, nhưng chỉ sau 24 năm, triều đại Tây Sơn đã sụp đổ. Theo sử sách, sau cái chết đột ngột của vua Quang Trung, Nguyễn Ánh đã giữ vững Nam Hà và đến năm 1802 đánh bại hoàn toàn Tây Sơn, lên ngôi hoàng đế, lập nên triều đại nhà Nguyễn với tên nước là Việt Nam, chọn Phú Xuân (Huế) làm kinh đô. Song, cho đến nay, vẫn còn nhiều góc mờ, nhiều nghi vấn lịch sử cùng những quan niệm đối lập trong cách nhìn về lịch sử và nhân vật lịch sử ở giai đoạn này. Chủ động chọn vấn đề khó, nhằm giải mờ, giải thiêng và cả chiêu tuyết cho nhiều nhân vật lịch sử của triều Nguyễn, Trường An đã gây ấn tượng mạnh với bộ ba tiểu thuyết lịch sử *Thiên hạ chi vương*, *Vũ tịch*, *Hồ Dương*. Trong cả ba cuốn tiểu thuyết này, Trường An đã chọn Gia Long Nguyễn Phúc Ánh thay vì Quang Trung Nguyễn Huệ, chọn Ngọc Bình thay vì Ngọc Hân, chọn giai đoạn xuống dốc và tan rã thay vì thời kỳ huy hoàng rực rỡ của Tây Sơn, làm sườn cho câu chuyện của mình. Tâm đắc với lịch sử triều Nguyễn, Trường An đã tái hiện sống động một giai đoạn thật nhiều vết mờ và cũng gây nhiều tranh luận gai góc trong tiến trình sử Việt.

Viết về triều Nguyễn, mỗi nhà văn đều có góc nhìn riêng. Tuy vậy, cùng trở về bối cảnh lịch sử triều Nguyễn, cùng nỗi niềm phẫn nộ, các nhà văn đã gặp gỡ nhau ở cái nhìn lịch sử từ bi phận hồng nhan. Và từ cuộc đời của các giai nhân, họ đã luận giải lịch sử bằng thế giới tâm hồn, tìm về một quá khứ nghiệt ngã của 143 năm vương triều Nguyễn.

3.2. Luận giải và đối thoại về những “sự thật lịch sử” của triều Nguyễn

Xem sự tương tượng về lịch sử là đối tượng chính của văn học đề tài lịch sử, nhiều nhà văn đã chọn diễn giải lịch sử từ điểm nhìn cá nhân, thể hiện tinh thần đối thoại trong cái nhìn và những luận giải về lịch sử.

Trường An là một trong những nhà văn xem tự sự hư cấu lịch sử là một hành vi xác tín bản ngã. Tiểu thuyết lịch sử của Trường An là những cuộc đối thoại triền miên. Nhà văn thường đặt ra những câu hỏi về những khoảng mờ lịch sử.

Thiên hạ chi vương là cuốn tiểu thuyết lịch sử đặc biệt trong bộ tiểu thuyết về triều Nguyễn của Trường An. Trong tác phẩm này, nhân vật lịch sử ngỡ như rất nhạt qua cái nhìn của một vị vua Xiêm La đầy mưu mô và từng trải, nhưng qua từng mảnh ghép đối thoại, độc thoại nội tâm, dòng ý thức, chúa Nguyễn Phúc Thuần hiện ra đầy đặn một chân dung. Dựng lại chân dung Nguyễn Phúc Thuần, tác giả đã xây dựng nhân vật từ điểm nhìn đa diện. Một mặt, từ cái nhìn của vị Phật vương Xiêm La, vị chúa triều Nguyễn, *cậu thiếu niên mười sáu tuổi* “rũ nát từ tận trong bản chất”, “là một đứa trẻ đã chết khi còn đang sống”. Mô tả cảm xúc đồng tính với những phức cảm bên trong là cách nhà văn dựng chân dung chúa Nguyễn Phúc Thuần qua cảm nhận của kẻ thù: “Đó không phải là tình yêu. Vĩnh viễn, y biết, đó không phải là tình yêu”. Điểm nhìn của người kể chuyện được di chuyển vào điểm nhìn của nhân vật để nhìn nhận và đánh giá các sự kiện lịch sử từ cảm xúc, ý nghĩ của người trong cuộc. Cái khách quan của lịch sử đã được nhìn từ cái nhìn chủ quan của người kể chuyện.

Tiểu thuyết lịch sử của Trường An là những cuộc đối thoại đầy chất triết lí. Có lúc nhà văn ẩn mình sau các nhân vật để đối thoại với những vấn đề lớn về lịch sử. Đó là một Quang Toàn khôn nguôi dẫn vật về sứ mệnh đế vương: “Rốt cuộc, ta làm vua để làm gì?”, “Những máu xương này, những cái chết này, rốt cuộc để làm gì?”; “Nhưng tại sao lại có chiến tranh, tại sao chúng ta nổi dậy, tại sao chúng ta thất bại, ý nghĩa của sự tồn tại, đã từng tồn tại của chúng ta là gì?” (*Vũ tịch*, tr.296). Đó là một Gia Long dùng oán thù chống lại oán thù bởi “Oán thù là mục đích, oán thù cũng là phương tiện”. Bằng cách để cho nhân vật vua Gia Long đối thoại với Ngọc Bình, cô công chúa “con vua lại lấy hai chồng làm vua” vốn chấp nhận theo ông, bởi lời hứa sẽ giữ gìn đất nước bằng bất cứ giá nào của một vị vua mới; với tiểu thuyết *Vũ tịch*, Trường An đã bênh vực, chiêu tuyết đồng thời cho cả ba nhân vật bị vướng vào nhau bởi những éo le của lịch sử: Gia Long, Ngọc Bình, Quang Toàn. Ngọc Bình tiếp tục sống trong sự dè bủ của người đời và sử sách để cái chết của Quang Toàn, của dòng họ Tây Sơn còn có giá trị; bởi đem lại hòa bình cho đất nước cũng là điều mà Quang Toàn, người chồng đầu tiên của nàng vẫn hằng ước mơ. Gia Long giữ Ngọc Bình bên cạnh kể cả khi nàng không bao giờ tha thứ cho ông, bởi như ông đã nói mà không hề lảng tránh ánh mắt nàng: “Giữ một người như nàng bên cạnh là gánh nặng của ta. Nếu thấy ta đi chệch đường, nàng sẵn sàng trả mối thù ấy phải không?” (*Vũ tịch*, tr.322), cùng cái gập đầu xác quyết ở vị Tam phi của tân triều.

Trong truyện lịch sử của các nhà văn nữ, người kể chuyện thường hoá thân vào nhân vật để đối thoại, độc thoại. Lịch sử được tái hiện với nhiều chiều kích, đặc biệt là chiều sâu tâm hồn. Lời độc thoại miên man xuyên suốt chiều dài các tác phẩm của Nguyễn Thị Kim Hòa, Trường An. Nhiều đoạn đối thoại trong tác phẩm của Trần Thùy Mai cũng là những lời độc thoại dài với điểm nhìn người kể chuyện được di chuyển vào nhân vật. Có thể nói, hóa thân vào nhân vật và kể chuyện từ điểm nhìn bên trong, cả ba nhà văn nữ Trần Thùy Mai, Trường An, Nguyễn Thị Kim Hòa đều đã nhìn thấu nỗi cô đơn của sứ mệnh đế vương và bi kịch của nhiều nhân vật lịch sử bị lôi kéo vào trò chơi, tham vọng đế vương của họ.

Diễn giải lịch sử từ những chuyện “có thể có” thay vì chuyện “đã có” cũng là một cách để các nhà văn “nhìn” lịch sử từ mong muốn nó “có thể là” thay vì nó “đã là”. Từ một sự kiện được ghi chép trong sử sách – công chúa Nguyễn Phúc Gia Phúc góa chồng năm 26 tuổi, vì tư thông với anh trai mà bị vua Hàm Nghi phế thành thứ dân, mãi đến đời vua Đồng Khánh mới được phục vị công chúa, sau đó mất vào năm 41 tuổi [2] - Trần Thùy Mai đã thương cảm cho một số phận hồng nhan mà viết nên tiểu thuyết *Công chúa Đồng Xuân*, lật lại một trong những vụ án tai tiếng bậc nhất triều Nguyễn. Những điểm mờ của lịch sử, trở thành điểm tựa để Trần Thùy Mai viết lại một lịch sử “khác” – lịch sử của một người đàn bà hoàng tộc nhiều khao khát và trở thành tội đồ của lễ giáo, của gia quy; lịch sử của một giai đoạn triều Nguyễn gắn với những thân phận và bi kịch nữ giới. Không tin vào những nghi vấn chưa được xác thực về mối quan hệ giữa Trương Đăng Quế và Phạm Thị Hằng, cội nguồn của việc vua Thiệu Trị phế truất lập thứ, đưa Hồng Nhậm (nghi vấn là con của Trương Đăng Quế) lên ngôi [4], Trần Thùy Mai đã dệt nên một mối ân tình sâu nặng của Từ Dụ thái hậu đối với vị thượng thư đầu triều. Từ điểm nhìn nữ giới, tiểu thuyết *Từ Dụ thái*

hậu của Trần Thùy Mai đã tô đậm vẻ đẹp nét na, hiền hậu của Phạm Thị Hằng, qua mối tình đơn phương “có thể có” của người bạn thanh mai trúc mã Trương Đăng Quế. Lịch sử qua trang văn của các nhà văn nữ vì thế là một lịch sử của cảm xúc hơn là lịch sử của những sự kiện chỉ được chép lại bởi những trang sử vô cảm, lạnh lùng. Có thể nói, trong tương quan với các nhà văn nam, tự sự hư cấu về lịch sử của các nhà văn nữ ít nhiều đã mang một dáng hình “khác”, làm phong phú thêm những hình dung của văn học về những biến cố, sự kiện, những cuộc đời, số phận đã lùi xa.

3.3. Chiêu tuyết cho những bi kịch hồng nhan triều Nguyễn

Xây dựng hình ảnh những giai nhân trong lịch sử là điều quen thuộc trong bất kỳ cuốn tiểu thuyết lịch sử nào. Viết về lịch sử thời Trần, Ưông Triều dựng lên mối tình vượt nghi lễ triều đình giữa Trần Khánh Dư và công chúa Thuận Thiên (*Sương mù tháng giêng*). Trần Thanh Cảnh hư cấu mối tình ngang trái giữa Thoát Hoan và An Tư công chúa (*Đức Thánh Trần*). Cũng viết về triều Nguyễn, trong truyện ngắn *Dị hương*, nhà văn Sương Nguyệt Minh xoay quanh cuộc hôn nhân oan nghiệt giữa Gia Long và Ngọc Bình. Từ một góc nhìn, các nhà văn nói trên chỉ khắc họa giai nhân để tăng thêm nam quyền. Trong khi đó, các nhà văn nữ, nhìn lịch sử từ một góc khác, cái nhìn từ những bi kịch hồng nhan. Đi vào lịch sử triều Nguyễn, các nhà văn nữ chú ý nhiều đến số phận của những người đàn bà bên ngai vàng, trong cung cấm, giữa vàng son lụa là và thoáng chốc là trong thâm cung lạnh lẽo.

Liệu phụ nữ xuất thân hoàng tộc có hạnh phúc hơn phụ nữ thứ dân? Mở đầu truyện ngắn *Lửa hoàng cung*, Trần Thùy Mai đã để người kể chuyện giới thiệu về số lượng công chúa có thể được “sản sinh” trong một triều vua: “Tính đến năm thứ hai mươi bốn trị vì, nhà vua đã có đến ba mươi tư con trai và sáu mươi chín con gái” [1, tr.321]. Và với cái kết án tượng, *Lửa hoàng cung* đã khái quát khá rõ số phận của những người phụ nữ bị trói buộc bởi vương triều phong kiến. Trừ cô công chúa Quỳnh Thơ được đưa ra khỏi nhà ngục như một huyền thoại, “Còn sáu mươi tám nàng công chúa khác trong cung thì sách vở còn chép rõ về cuộc đời của họ. Có ba mươi nàng được gả cho những ông phò mã lộm khộm với tấm lưng dài cong gập trong chiếc áo the. Còn ba mươi tám nàng thì chết già trong cung, nhiều nàng chết lúc còn rất trẻ vì buồn chán những đêm nguyên tiêu lạnh” [1, tr.327]. Những con số liệt kê chỉ là cách để nhà văn tô đậm bi kịch hồng nhan. Ở nhiều truyện ngắn, Trần Thùy Mai đặc biệt quan tâm đến bi kịch của những người phụ nữ hữu danh lẫn vô danh bị lôi kéo vào những tranh chấp quyền lực, hay những cơn binh biến liên miên trong lịch sử triều Nguyễn (*Thế Cúc*, *Nàng công chúa té giếng*, *Án lục về dân nữ họ Tống*). Trần Thùy Mai đã dựng lên được một cách sống động cuộc sống phía hậu cung, điều mà chính sử không ghi chép lại nhiều; vén tấm rèm lấp lánh của cung đình, để soi rọi vào cuộc sống nơi tử cấm thành nhiều sóng gió hơn cả chốn triều chính ngoài cung điện.

Bi kịch hồng nhan là motif quen thuộc khi viết về lịch sử dưới tầm nhìn hiện đại. Lịch sử qua cái nhìn của nữ giới, gắn với số phận nữ giới cũng mang nhiều đáng về, nhiều giả thuyết. Đó là một Nhị phi khôn ngoan, quyền lực, có sức ảnh hưởng lớn đến cả hai triều vua Minh Mạng và Thiệu Trị; song vẫn đau khổ vì ghen tuông (*Từ Dụ thái hậu*). Đó là công

chúa Đồng Xuân, góa chồng từ năm 26 tuổi và bị giáng thành thứ dân, bởi không thể kìm nén những khao khát dục tình trong những tháng ngày cô đơn, lẻ bóng (*Công chúa Đồng Xuân*). Đó là Thử Cúc, con gái của Tùng Thiện vương Miên Thẩm, sau rốt đã hóa điên khi người chồng Đoàn Trung cùng toàn bộ gia tộc nhà chồng đã bị xử chết vì một cuộc nổi loạn bất thành (*Thử Cúc*). Đó là Ngọc Du, chị gái của Nguyễn Ánh, đã sống cả đời trong niềm hận thù và tuyệt vọng, khi Võ Tánh, vì hết lòng phụng sự cho em trai của bà, đã để bà lại trong nỗi cô quạnh với những ước mơ dang dở (*Hồ Dương*). Đó còn là Tam phi Ngọc Bình, vốn là hoàng hậu của ngụy triều song lại được nhận nhiều ân sủng của vị tân vương, không phải vì yêu thương mà vì “hoàng thượng đến với bà ấy có lẽ chỉ để tận hưởng cái cảm giác của người chiến thắng... Mồ mả Tây Sơn chỉ có thể khai quật một lần. Còn Ngọc Bình, hoàng hậu Tây Sơn, chính là một ngôi mộ sống, hết ngày này sang ngày khác liên tục bị khai quật, cày xới” (*Từ Dụ thái hậu*, quyền thượng, tr.112-113).

Trong số những người phụ nữ triều Nguyễn, Ngọc Bình có lẽ là nhân vật được nhiều nhà văn quan tâm nhất, bởi thân phận đặc biệt của nàng khi vừa là người trong cuộc vừa là chứng nhân của bao xáo trộn lịch sử gắn liền với nhiều triều đại. So với Ngọc Bình trong truyện của các nhà văn nam, hình tượng nàng công chúa nhà Lê có chồng là hai vua của hai triều đại, được các nhà văn nữ khắc họa sâu sắc hơn về mặt nội tâm. Ngọc Bình trong sự hình dung của Trần Thùy Mai là một thiếu nữ tội nghiệp, mười sáu tuổi đã bị kéo ra khỏi làng quê yên bình, mặc áo thêu, đội mũ phượng ngồi bên mình ông vua trẻ mới hai mươi tuổi song không còn nhuệ khí của tuổi hai mươi bởi luôn bị ám ảnh bởi những lần thất trận hãi hùng và viễn cảnh rừng rợn của hồi chung cuộc. Ngay cả sau này thành đức Tam phi và được Nguyễn Ánh yêu chiều, Ngọc Bình vẫn luôn bị xem là một ngụy nữ, một công cụ để đáp ứng cái thống khoái của vị vua đầu triều Nguyễn, cái thống khoái như khi nhà vua khi đứng nhìn quân sĩ quật mộ ba vua nhà Tây Sơn, nhưng không chỉ một lần mà kéo dài, lần này sang lần khác, đáp ứng những khao khát báo thù sâu thẳm trong vô thức (*Nàng công chúa té giếng*). Trong tiểu thuyết của Trường An, Ngọc Bình được soi chiếu từ nhiều điểm nhìn. Trong những đàm tiếu, dị nghị của dân tình, số phận của nàng có thể cũng không hơn Lý Chiêu Hoàng, bởi “thời đại loạn ly này, đã là phận hồng nhan, lại sinh ra trong hoàng tộc thì đúng là viên ngọc rơi vào vũng lầy mà thôi”. Từ cái nhìn của thương cảm của Tống Vương hậu, Ngọc Bình “còn trẻ mà sự thô lương u uất in cả vào dáng hình, tuyệt không phải là người có phúc” (*Vũ tịch*, tr.257). Đố kị và ghen tuông, Trần phi đánh giá về Tam phi từ cái nhìn đạo đức: “Nàng công chúa này tuy có vẻ băng tuyết, nhưng đôi mắt long lanh, dáng dấp phong nhã, là kẻ lụy tình mà cũng khiến người khác rơi vào lưới tình, tuyệt đối không phải phong vận của một cô gái đoan trang đứng đắn” (*Vũ tịch*, tr.259). Nghĩ về nàng, Quang Toản đau đớn, nàng tên là Bình nhưng lại là bèo trôi, nào có bình an. Đặc biệt, tôn trọng và hàm ơn cô gái trẻ nhưng lại “có sự trong sáng, tinh táo và độ lượng đã bị tiêu diệt, xóa sạch trong ông từ rất sớm”; Nguyễn Ánh đã thừa nhận, ông gần Ngọc Bình hơn bất kỳ ai. Trong mắt vị vua đầu triều Nguyễn này, khoảng tối trong mắt Ngọc Bình như một cái bóng mà chỉ cần quay lại, nàng sẽ trông thấy nó và không bao giờ thoát được; “nó dần nuốt chửng nàng, phủ lên nàng cái đẹp mê đắm, đớn đau”. Còn Ngọc Bình, nghĩ về mình trong những so sánh

thầm với người chị gái bạc phận Ngọc Hân, cũng đã đau đớn thốt lên: “tâm nguyện cả đời này là gì? Nàng cũng không biết, không cần biết nữa. Dù sao thì nó cũng chẳng bao giờ thực hiện được” (*Vũ tịch*, tr.317). Có thể nói, với tiểu thuyết *Vũ tịch*, Trường An đã dựng lại chân dung Ngọc Bình từ nhiều điểm nhìn. Song, từ bất kì một góc nhìn nào, những bi ai trong thân phận của nàng cũng luôn được thể hiện rõ qua tên gọi, dáng hình, hay nội tâm sâu thẳm. Đường như toàn bộ bi kịch hồng nhan triều Nguyễn đều đã được dồn tụ ở số phận cô công chúa “con vua lại lấy hai chồng làm vua” này, qua cái nhìn của các nhà văn nữ.

4. KẾT LUẬN

Chọn viết về triều Nguyễn, các nhà văn nữ đã từ góc nhìn giới nhận diện một giai đoạn lịch sử gắn với quyền lực đàn bà; với những nỗi đau phụ nữ bất chấp địa vị ngôi cao – một lịch sử của những thăng trầm, trả giá bởi những tranh đoạt, đánh đổi vì tham vọng, vì tình yêu của những người đàn bà không yên phận. Đó còn là lịch sử của những người phụ nữ không tên tuổi, những thân phận cung nữ bé mọn chết oan ức hay vui chôn tuổi xuân trong cung cấm. Một lịch sử đang sống chứ không phải đã sống hiện ra sinh động trên trang viết của các nhà văn nữ. Một thế giới đàn bà với những can dự đáng kể vào số phận của lịch sử được tái hiện rực rỡ, bất chấp những tủi hổ, sầu muộn, đắng cay. Thay vì đặt trọng tâm vào các bối cảnh, sự kiện lớn, các nhà văn nữ có xu hướng quan tâm nhiều hơn đến cuộc sống đời thường, đến các biểu hiện cảm tính của vĩ nhân trước bối cảnh, sự kiện lịch sử ấy. Phải chăng vì vậy mà các nhà văn nữ đã tạo được những dấu ấn riêng ở đề tài lịch sử, trong đó có lịch sử triều Nguyễn. Đã có một lịch sử triều Nguyễn thật đặc biệt qua trang viết của các nhà văn nữ – một lịch sử của những bi kịch hồng nhan, một lịch sử đã được hư cấu và luận giải, đối thoại từ điểm nhìn của nữ giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Thùy Mai (2004), *Đêm tái sinh*, Nxb. Thuận Hóa.
- [2] Quốc Sử Quán Triều Nguyễn (2002), *Đại Nam Thực Lục*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Quốc Sử Quán Triều Nguyễn (2006), *Đại Nam liệt truyện*, tập 3, quyển 10: Truyện các công chúa - phần Phục Lễ Công chúa Gia Phước, Nxb. Thuận Hóa.
- [4] Trần Đức Anh Sơn (2018), *Huế - Triều Nguyễn một cái nhìn*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
- [4] Lưỡng Kim Thành (2017), *Chuyện các bà Hoàng bà Chúa triều Nguyễn*, Nxb. Thuận Hóa, Thừa Thiên Huế.
- [5] Tạ Chí Đại Trường (1973), *Lịch sử nội chiến ở Việt Nam từ 1771 đến 1802*, Nxb. Văn Sử học, Sài Gòn.
- [6] Phạm Vũ (2017), *Bộ sách của Trường An và khi ngôn tình chờ sử liệu*, <https://tuoitre.vn/bo-sach-cua-truong-an-va-khi-ngon-tinh-chuyen-cho-su-lieu-20171112143204875>, 02/12/2024.

HISTORY OF THE NGUYEN DYNASTY THROUGH WOMEN'S LITERATURE

Thai Phan Vang Anh

ABSTRACT

The writings of female writers on historical subjects are not entirely different from those of male writers. However, their works still show the characteristics of a particular style of writing. Choosing a recent history, the history of the Nguyen Dynasty; choosing a history closely linked to the fates of women, a choice more or less in line with the gender of the writer; female writers such as Tran Thuy Mai, Truong An, Nguyen Thi Kim Hoa... have added a different style of writing to the field of historical literature, diversifying the topics and writing styles of this literary trend. To affirm the contributions of female writers in the literature on the history of the Nguyen Dynasty, the article clarifies the outstanding inspirations of female writers when choosing this topic; when focusing on the tragic fate of beautiful women; and especially points out the female imprints in the interpretation and dialogue about "historical truths".

Keywords: History, Nguyen Dynasty, Literature, Women.

* Ngày nộp bài: 06/01/2025; Ngày gửi phản biện: 11/01/2025; Ngày duyệt đăng: 05/06/2025